

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 5 – TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2025/DS-ST.

Ngày: 18-7-2025.

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Văn Tùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Phương.

Bà Võ Thị Trong.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Thảo- Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Khu Vực 5 – Tây Ninh.

Ngày 18 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu Vực 5 – Tây Ninh, Tòa án nhân dân Khu Vực 5 – Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 185/2025/TLST-DS, ngày 04 tháng 4 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2025/QĐXXST-DS, ngày 30 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Châu Thị Đ, sinh năm 1961. Địa chỉ: Số nhà 140/5, ấp K, xã Vĩnh Công, tỉnh Tây Ninh.

*Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị Kim Ng, sinh năm 1985. (Giấy ủy quyền ngày 14 tháng 7 năm 2025). Địa chỉ: Số nhà 333/57, ấp H, xã Tầm Vu, tỉnh Tây Ninh. (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

*Bị đơn:* Ông Cao Hữu H, sinh năm 1966. Địa chỉ: Số nhà 401/2, ấp B, xã Tầm Vu, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn trình bày trong đơn khởi kiện, trong bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án:*

Ngày 13/01/2024, ông H vay của bà Đ số tiền là 212.000.000 đồng (hai trăm mười hai triệu đồng), lãi suất là 2%/tháng, thời hạn vay là đến ngày 13/7/2024, mục đích vay tiền là để trả nợ ngân hàng và chi tiêu trong gia đình. Ngày 18/6/2024, ông H vay của bà Đ số tiền là 38.000.000 đồng (ba trăm mười tám triệu đồng), lãi suất là 2%/tháng, thời hạn vay là đến ngày 13/7/2024, mục đích vay tiền là để chi tiêu trong gia đình. Sau khi vay tiền thì ông H không thực hiện nghĩa vụ trả tiền vay và tiền lãi cho bà Đ.

Bà Đ yêu cầu ông H có nghĩa vụ trả cho bà Đ số tiền vay là 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng), yêu cầu trả tiền lãi với lãi suất là 20%/năm tính từ ngày vay cho đến khi khởi kiện, cụ thể:

- 212.000.000 đồng x 1,65%/tháng x 14 tháng = 48.972.000 đồng (tính từ ngày 13/01/2024 đến ngày 13/3/2025).

- 38.000.000 đồng x 1,65%/tháng x 09 tháng = 5.643.000 đồng (tính từ ngày 18/6/2024 đến ngày 18/3/2025).

Tổng số tiền vay và tiền lãi bà Đ yêu cầu ông H trả cho bà Đ là 304.615.000 đồng (ba trăm lẻ bốn triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng), bà Đ yêu cầu trả một lần, trong thời gian ngắn. Bà Đ không yêu cầu ông H trả tiền lãi từ khi khởi kiện đến nay. Bà Đ không yêu cầu vợ ông H có nghĩa vụ liên đới cùng ông H trả tiền cho bà Đ, vì vợ ông H không vay tiền của bà Đ, không biết việc ông H vay tiền của bà Đ.

*Ông Cao Hữu H là bị đơn trình bày tại biên bản hòa giải ngày 25 tháng 4 năm 2025 như sau:* Ông H có vay tiền của bà Đ như bà Đ trình bày. Ông H có ký giấy vay tiền với bà Đ. Ông H đồng ý trả cho bà Đ số tiền vay và tiền lãi còn nợ là 304.615.000 đồng (ba trăm lẻ bốn triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng) trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày hôm nay.

Các đương sự không còn trình bày hay yêu cầu gì khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án Đ thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn kiện bị đơn tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân Khu Vực 5 – Tây Ninh) thụ lý giải quyết.

[2] Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xin vắng mặt, bị đơn đã Đ triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt.

[3] Bà Châu Thị Đ và bà Cao Hữu H có xác lập hợp đồng vay tài sản với số tiền vay là 212.000.000 đồng và 38.000.000 đồng, vay có lãi với lãi suất là 2%/tháng, có kỳ hạn, mục đích vay tiền là để trả nợ ngân hàng và chi tiêu trong gia đình, ông H có viết và ký tên vào “Giấy mượn tiền”, đến hạn trả tiền thì ông Cao Hữu H không trả tiền vay và tiền lãi cho bà Đ. Tại phiên hòa giải ngày 25 tháng 4 năm 2025, ông Cao Hữu H thừa nhận có vay và còn nợ bà Đ tiền vay và tiền lãi với tổng số tiền là 304.615.000 đồng (ba trăm lẻ bốn triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng), trong đó tiền vay là 250.000.000 đồng, tiền lãi là 54.615.000 đồng, tính lãi với lãi suất là 1.65%/tháng. Ông Cao Hữu H đồng ý trả tiền cho bà Châu Thị Đ trong thời hạn là 15 ngày, nhưng ông Cao Hữu H không thực hiện. Bà Châu Thị Đ yêu cầu ông Cao Hữu H có nghĩa vụ trả cho bà Châu Thị Đ số tiền vay còn nợ và tiền lãi là 304.615.000 đồng (ba trăm lẻ bốn triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng), không yêu cầu trả tiền lãi từ ngày khởi kiện đến khi xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy ông Cao Hữu H đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo thỏa thuận giữa các bên, yêu cầu của bà Châu Thị Đ là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 463, 466, 468 và 470 của Bộ luật dân sự năm 2015, nên chấp nhận yêu cầu của bà Châu Thị Đ, buộc ông Cao Hữu H có nghĩa vụ trả cho bà Châu Thị Đ số tiền vay và tiền lãi với tổng số tiền là 304.615.000 đồng (ba trăm lẻ bốn triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng), trong đó

tiền vay là 250.000.000 đồng, tiền lãi là 54.615.000 đồng. Ông Cao Hữu H còn phải chịu tiền lãi trên số tiền vay còn nợ nếu như chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

[4] Về án phí: Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn là thân nhân liệt sĩ, Đ cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ, có đơn đề nghị miễn án phí, nên Đ miễn án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 463, 466, 468 và 470 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 12, 14, 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

#### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Châu Thị Đ về việc yêu cầu trả tiền vay và tiền lãi, buộc ông Cao Hữu H có nghĩa vụ trả cho bà Châu Thị Đ số tiền vay và tiền lãi với tổng số tiền là 304.615.000 đồng (ba trăm lẻ bốn triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng), trong đó tiền vay là 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng), tiền lãi là 54.615.000 đồng (năm mươi bốn triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng).

Kể từ khi người Đ thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thi hành án, thì người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Bà Châu Thị Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Cao Hữu H.

3. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận Đ bản án hoặc bản án Đ niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm.

4. Bản án Đ thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người Đ thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án Đ thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### ***\*Nơi nhận:***

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 5- Tây Ninh;
- Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, án văn)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Tùng